

Những người vén màn bí mật “chuồng cọp” Côn Đảo

Bài cuối: Thông điệp của những người yêu chuộng hòa bình

Những bức ảnh do Tom Harkin (sau này là thượng nghị sĩ bang Iowa) chụp tại “chuồng cọp” Côn Đảo đăng trên tạp chí Life đã đưa ra ánh sáng những bí mật khủng khiếp. Những bức ảnh chính là tấm lòng của những người bạn Mỹ đã góp phần làm thay đổi chế độ lao tù, góp phần sớm chấm dứt sự dính líu của Mỹ vào cuộc chiến tranh phi nghĩa tại miền Nam Việt Nam.

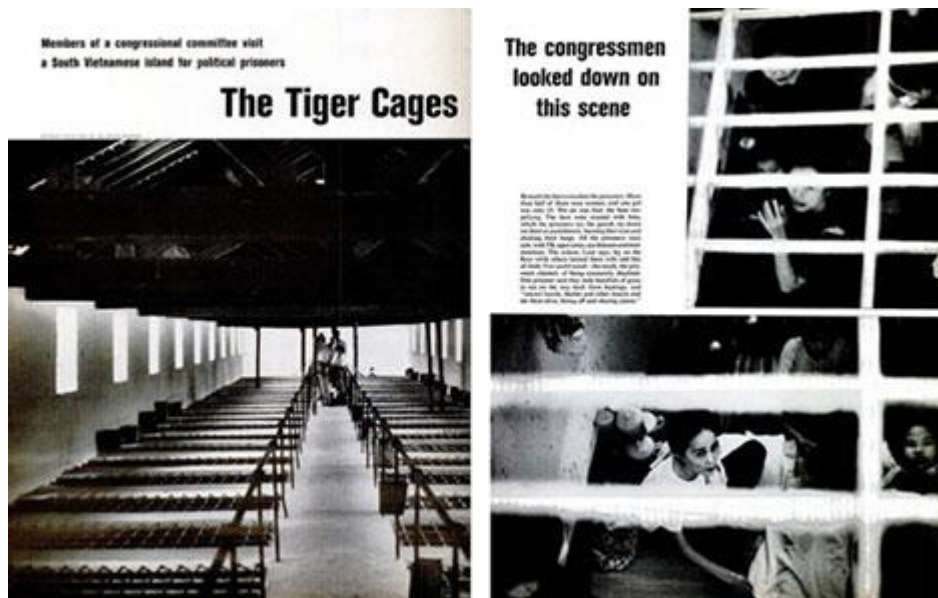
Tom Harkin, Don Luce, Cao Nguyên Lợi chính là những sứ giả đấu tranh cho hòa bình từ 2 chiến tuyến.

Sức mạnh của những bức hình chụp tại “chuồng cọp”

Những tấm hình Tom Harkin chụp tại nhà tù Côn Đảo đăng trên tạp chí Life ngày 17-7-1970 khiến dư luận quốc tế bùng bùng phẫn nộ. Hình ảnh bà Sáu “mù” 60 tuổi, mù cả 2 mắt do bị tạt vôi bột; hình ảnh nữ sinh Thiều Thị Tân 15 tuổi bị giam trong “chuồng cọp” và Đại đức Thích Hành Tuệ (Nguyễn Thới) - một tu sĩ Phật giáo yêu nước bị đày ải nghiệt ngã trong “chuồng cọp” Côn Đảo chỉ vì đấu tranh cho hòa bình đã gây xúc động lương tri loài người, thức tỉnh lương tâm người Mỹ rằng chính quyền Mỹ đang chi hàng tỷ đô la viện trợ cho một chế độ vô nhân tính, vi phạm những quyền cơ bản của con người, vi phạm Công ước Geneva về tù binh, tù chiến tranh.

Hàng chục tờ báo lớn ở 33 nước và truyền hình Mỹ đã đăng lại. Cùng với những bức ảnh Hòa thượng Thích Quảng Đức tự thiêu để phản đối chiến tranh, ảnh em bé Tây Ninh bị bom Napan đốt cháy chạy trên đường, ảnh tướng Nguyễn Ngọc Loan rút súng bắn tù binh đối phương trong tư thế 2 tay bị trói trên đường phố Sài Gòn trước đó, những bức ảnh “chuồng cọp” Côn Đảo đã thổi bùng lên ngọn lửa phong trào phản đối chiến tranh xâm lược của Mỹ tại Việt Nam lan rộng trên chính nước Mỹ và trên toàn thế giới. Chính quyền Việt Nam Cộng hòa buộc phải ra lệnh dỡ bỏ “chuồng cọp” Côn Đảo.

Bà Sáu “mù” là tấm gương chiến đấu kiên trung, bất khuất tiêu biểu cho phong trào đấu tranh bảo vệ khí tiết của những người tù chính trị Côn Đảo nói chung và nữ tù chính trị ở “chuồng cọp” nói riêng. Bà Sáu “mù” tên thật là Nguyễn Thị Chi, quê Quảng Nam. Trong khu “chuồng cọp”, bị địch tung vôi bột đàn áp khiến đôi mắt của bà Sáu mờ dần.



Những bức ảnh phanh phui “chuồng cọp” Côn Đảo do Tom Harkin đăng trên Tạp chí Life ngày 17-7-1970 gây chấn động dư luận thế giới.

Mặc dù vậy, bà vẫn đứng vững trong tập thể chiến đấu chống chào cờ, chống nội quy, chịu mọi cực hình ở “chuồng cọp”. Tóc bạc, lưng còng, mắt mờ, sức yếu, bà thường nép mình vào một xó “chuồng cọp”, đôi tay run run sờ rẫm trên đầu gối mình, lơ đãng lắng nghe mọi âm thanh đơn điệu quanh “chuồng cọp” số 27.

Tháng 6-1970, trong một lần xáo trộn phòng, bà Sáu “mù” được đưa về “chuồng cọp” số 24, nơi giam những phụ nữ đã chịu điều kiện. Họ thương bà, kính phục bà. Đến bữa ăn có đĩa rau muống và nửa quả trứng vịt luộc, bà biết là ở nơi chị em chịu điều kiện nên bỏ miếng trứng xuống, trào nước mắt, bỏ cơm, xin về lại “chuồng cọp” số 27 chung với tập thể chiến đấu, ăn cơm với tương chua, mắm ruốc nặng mùi quen thuộc của “chế độ kỷ luật”.

Sau này trong những lần trở lại Việt Nam, Don Luce và Tom Harkin đều đến thăm bà Sáu “mù”.

Đại đức Thích Hành Tuệ là tấm gương sáng về đạo pháp và lòng yêu nước giữa ngục tối Côn Đảo. Đại đức Thích Hành Tuệ sinh ra trong một gia đình yêu nước, có ông nội và cha tham gia các phong trào yêu nước dưới sự dẫn dắt của Trần Cao Vân, Trần Quý Cáp.

Đại đức Thích Hành Tuệ hồi nhỏ tên là Đẩu, khi đi hoạt động cách mạng lấy tên Nguyễn Thới (SN 1935 tại xã Đại Phong, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam). Năm 1956, địch ráo riết truy lùng cán bộ kháng chiến cũ, nhiều người bị bắt thủ tiêu, giết bỏ trôi sông, số trốn thoát chuyển vùng hoạt động. Nguyễn Thới được cha là ông Nguyễn Hữu gửi tạm lánh vào chùa Cổ Lâm (xã Đại Đồng, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam) làm người tu hành. Thời gian học Phật ở chùa Cổ Lâm, Nguyễn Thới tham gia hoạt động cùng với nhiều người yêu nước đóng vai tu hành nơi đây. Nguyễn Thới được gửi tu học tại chùa Phước Lâm (Hội An), lấy pháp danh Thích Hành Tuệ.

Năm 1963, phong trào Phật giáo từ miền Trung lan vào Sài Gòn, đẩy lên một bước phong trào đấu tranh chống chế độ độc tài gia đình trị Ngô Đình Diệm. Đại đức Thích Hành Tuệ tháp tùng Hòa thượng Thích Trí Quang vào Sài Gòn, giữ mối liên lạc giữa phong trào Phật giáo miền Trung và liên hệ với Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam khu Sài Gòn - Gia Định qua đầu mối đơn tuyến, dưới sự chỉ đạo của đồng chí Huỳnh Tấn Phát.

Mùa Phật đản năm 1966, Phật tử chịu sự đàn áp khủng khiếp. Đại đức Thích Hành Tuệ bị bắt, bị tra tấn rất dã man, bị giam tại khám Chí Hòa. Năm 1968, Đại đức Thích Hành Tuệ cùng một số tù chính trị bị địch đày ra Côn Đảo. Ngay từ khi ra Côn Đảo, Đại đức Thích Hành Tuệ đã tham gia và đi đầu trong phong trào chống chào cờ Việt Nam Cộng hòa và bị đàn áp khốc liệt.

Tháng 7-1968, địch đưa Đại đức cùng một số tù chính trị về Chí Hòa, sau đó đến tháng 11-1968 đưa trở lại Côn Đảo và giam ở khu “chuồng cọp”.



Mô hình cai ngục tung vôi bột xuống “chuồng cọp” đàn áp tù nhân.

Thời điểm Tom Harkin và Don Luce cùng đoàn nghị sĩ Mỹ ra Côn Đảo, Đại đức Thích Hành Tuệ bị giam chung với ông Đào Duy Nghệ, Hai A (tức Đỗ Văn Minh) tại “chuồng cọp” số 5 (khu “chuồng cọp” II). Đại đức nằm cạnh Hai A phía trong, Đào Duy Nghệ nằm gần cửa nghe ngóng động tĩnh, theo dõi động thái của trật tự, gác ngục, phán đoán tình hình để có biện pháp đối phó.

Khi Đào Duy Nghệ phát hiện đoàn nghị sĩ Mỹ vào “chuồng cọp”, thầy Thích Hành Tuệ mặc áo nhà tu nói lớn: “Chúng tôi đói. Chúng tôi khát. Chúng tôi bị đòn...”. Cả phái đoàn liền tập trung trên nóc “chuồng cọp” số 5. Don Luce phiên dịch, Tom Harkin ghi chép, ghi âm, chụp hình.

Đại đức đồng đạc tuyên bố: “Tôi là một nhà sư và tôi đấu tranh cho hòa bình từ năm 1966. Tôi ở đây không vì lý do gì ngoài mong muốn hòa bình. Tôi bị bắt, bị tra tấn. Nhưng tôi vẫn tiếp tục đấu tranh cho hòa bình”.

Khi phái đoàn rời Côn Đảo, bọn cai ngục đánh Đại đức Thích Hành Tuệ để trả thù. Vừa đánh, chúng vừa chất vấn: “Tại sao mày đi tu mà không chịu chào cờ quốc gia? Không chịu hô đả đảo Hồ Chí Minh?”. Bị đòn roi oằn người nhưng Đại đức vẫn hiên ngang trả lời: “Cụ Hồ là vị anh hùng cứu nước của dân tộc Việt Nam, chúng tôi luôn kính trọng, làm sao mà đả đảo được. Còn lá cờ ba que không phải cờ của Tổ quốc chúng tôi”.

Trước áp lực của dư luận, chính quyền Việt Nam Cộng hòa buộc phải ra lệnh phá bỏ “chuồng cọp”. Đại đức Thích Hành Tuệ cùng số tù bại liệt được chuyển về chuồng bò. Tại đây, Đại đức Thích Hành Tuệ tiếp tục dẫn đầu phong trào chống đàn áp, chống cưỡng bức tư tưởng, chống khổ sai...

Tháng 11-1971, địch đàn áp, đưa số tù bại liệt giam tại khu “chuồng cọp” Mỹ mới xây dựng. “Chuồng cọp” Mỹ không có bệ nằm, tù nhân nằm sấp lớp dưới nền chuồng. Mái tôn úp sát giàn song sắt, tối tăm, ngột ngạt. Ngày nóng bức hầm hập, đêm thấm lạnh thấu xương. Ở tù trong hoàn cảnh nghiệt ngã tại “chuồng cọp” mới thấu hiểu thế nào là đói và rét. Càng đói, càng thấm cái rét đến tận xương tủy. Càng rét, càng thấy cái đói còn cào gan ruột.

Hơn 1 năm ở “chuồng cọp” Mỹ, Đại đức Thích Hành Tuệ phát bệnh nặng, thường xuyên ho ra máu, hậu quả của những trận đòn thù từ nhiều năm trước. 7h sáng ngày 8-1-1973, Đại đức Thích Hành Tuệ đã tắt thở trên tay Đào Duy Nghệ tại bệnh xá trại VII.

Phần mộ của Đại đức Thích Hành Tuệ hiện ở khu C nghĩa trang Hàng Dương (Côn Đảo). Bài vị và di ảnh của Đại đức được đưa về chùa Diệu Pháp (đường Nơ Trang Long, phường 13, quận Bình Thạnh, TP Hồ Chí Minh), đặt ở nơi trang trọng nhất. Ngày 19-5-1978, Thủ tướng Chính phủ Phạm Văn Đồng đã ký tặng Bằng Tổ quốc ghi công cho liệt sĩ Nguyễn Thới.

Ngày 19-8-1985, Chủ tịch nước Trường Chinh truy tặng Huân chương Kháng chiến hạng Nhất về những công lao của ông trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Thành phố Hồ Chí Minh đã đưa tên Đại đức Thích Hành Tuệ vào quỹ đặt tên đường của thành phố.

Điều còn mãi...

Năm 1995, trong dịp trở lại Việt Nam, ra thăm Côn Đảo, Tom Harkin đã trao tặng những bức hình chụp tại khu “chuồng cọp” cho Cao Nguyên Lợi, người đã giúp ông phát hiện vụ “chuồng cọp” Côn Đảo. Những bức ảnh chính là tấm lòng của những người bạn Mỹ đã góp phần làm thay đổi chế độ lao tù, góp phần sớm chấm dứt sự dính líu của Mỹ vào cuộc chiến tranh phi nghĩa tại miền Nam Việt Nam.

Tom Harkin, Don Luce, Cao Nguyên Lợi chính là những sứ giả đấu tranh cho hòa bình từ 2 chiến tuyến. Các ông là những nhà ngoại giao nhân dân, kết nối 2 dân tộc Việt Nam - Mỹ bằng trái tim, từ trái tim.

Từ đó đến nay, ông Cao Nguyên Lợi vẫn giữ mối liên lạc với Tom Harkin và Don Luce, trân trọng ân tình về những gì mà 2 người bạn Mỹ đã tranh đấu cho hòa bình ở Việt Nam, làm vui đi nỗi đau cho những người tù chính trị Côn Đảo. Ông cùng người bạn đời thủy chung - bà Tô Thị Thủy, người đã kiên cường đấu tranh đòi trả tự do cho ông, góp phần vào việc đưa ra ánh sáng những tội ác tột cùng tại “chuồng cọp” Côn Đảo đã có dịp sang Mỹ để cảm ơn những người bạn Mỹ.



Ông Cao Nguyên Lợi dùng ba lô che họng đại bác với thông điệp: Yêu hòa bình, phản đối chiến tranh.

47 năm đã trôi qua, ông Cao Nguyên Lợi trầm ngâm khi nói về những người bạn tù Côn Đảo mỗi năm một thưa dần. Cuốn sách “Tù chính trị câu lưu Côn Đảo 1957-1975 từ thực tiễn nhìn lại” đã được tái bản 3 lần. Với nỗ lực của ban tổ chức và các nhà tài trợ, mỗi lần tổ chức ra mắt cuốn sách cũng là dịp những cựu tù chính trị Côn Đảo từ khắp mọi miền của Tổ quốc được gặp gỡ, thăm hỏi sức khỏe và ôn lại những kỷ niệm một thời nơi “địa ngục trần gian”.

Không nói nhiều về bản thân, ông Lợi rung rung nói rằng, mơ ước lớn nhất của những cựu tù chính trị ở tuổi gần đất xa trời như ông, là cuộc gặp gỡ, giao lưu giữa những người yêu nước Việt Nam và những người phản chiến Mỹ như Tom Harkin, như Don Luce vào một ngày gần nhất, bởi thời gian đối với họ giờ đây không còn nhiều nữa.

Theo Đại tá, nhà văn, nhà báo Lê Anh Dũng - người tổ chức bản thảo của cuốn sách “Cựu tù chính trị câu lưu Côn Đảo (1957-1975) từ thực tiễn nhìn lại”, thì cuộc gặp gỡ những con người đã đi vào lịch sử này cũng là ý tưởng của những

người tham gia biên soạn cuốn sách, sẽ được lên kế hoạch kết nối và tổ chức thực hiện vào lần tái bản thứ tư tại Vũng Tàu.

Trước khi chia tay, tôi đề nghị được chụp ảnh ông Cao Nguyên Lợi làm kỷ niệm. Trong khuôn viên Bảo tàng Lịch sử quân sự Việt Nam, ông Cao Nguyên Lợi chủ động đứng trước một khẩu đại bác, giơ chiếc ba lô bịt họng súng với thông điệp: Yêu hòa bình, phản đối chiến tranh.

Côn Đảo giờ đây đã trở thành điểm đến hấp dẫn trên bản đồ du lịch Việt Nam cũng như thế giới không chỉ bởi vẻ đẹp hoang sơ mà còn bởi mỗi địa danh nơi đây còn gắn với một câu chuyện lịch sử đậm chất sử thi như những huyền thoại. Và câu chuyện “chuồng cọp” Côn Đảo, một sự kiện lịch sử gây chấn động thế giới gần 50 năm trước, sẽ mãi mãi ghi dấu ấn về một tình hữu nghị đẹp đẽ giữa những người yêu chuộng hòa bình của Việt Nam và nước Mỹ - dù cách nửa vòng trái đất nhưng trái tim của họ luôn chung một nhịp đập.

** Ghi theo lời kể của ông Cao Nguyên Lợi và tư liệu sách “Từ chính trị câu lưu Côn Đảo 1957-1975 từ thực tiễn nhìn lại”, phim tư liệu “Từ trái tim đến trái tim”.*

Hương Vũ